

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CHUYỂN GIAO QUYỀN SỬ DỤNG NHÃN HIỆU

Số:/HĐCGQSDNH

- Căn cứ vào Luật Sở hữu trí tuệ 2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ vào ;
- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng đáp ứng nhu cầu của Bên chuyển nhượng và Bên nhận chuyển nhượng.

Hôm nay, ngày Tại

Chúng tôi gồm:

Bên giao quyền sử dụng (Bên Giao):

(Đối với cá nhân)

Họ và tên:

(Trong trường hợp có đồng chủ sở hữu thì phải kèm theo thoả thuận uỷ quyền bằng văn bản thể hiện ý chí chung của tất cả các đồng chủ sở hữu cho người đại diện ký hợp đồng)

Giấy CMND/thẻ CCCD/hộ chiếu số:.....

Ngày cấp:..... tại

Quốc tịch:

Địa chỉ:

Điện thoại:..... fax:..... Email:

Mã số thuế:

Tài khoản số:

Theo giấy uỷ quyền số: *(nếu có)*

Là chủ sở hữu đối với nhãn hiệu:

(Đối với tổ chức)

Tên tổ chức:.....

Mã số doanh nghiệp:

Ngày cấp..... tại.....

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax Email:.....

Người đại diện của tổ chức:

Chức vụ:

Theo giấy uỷ quyền số: *(nếu có)*

Là chủ sở hữu đối với nhãn hiệu:

Bên nhận quyền sử dụng (Bên nhận):

(Đối với cá nhân)

Họ và tên:

(Trong trường hợp có đồng chủ sở hữu thì phải kèm theo thoả thuận uỷ quyền bằng văn bản thể hiện ý chí chung của tất cả các đồng chủ sở hữu cho người đại diện ký hợp đồng)

Giấy CMND/thẻ CCCD/hộ chiếu số:.....

Ngày cấp:..... tại

Quốc tịch:

Địa chỉ:

Điện thoại: fax: Email:

Mã số thuế:

Tài khoản số:

Theo giấy uỷ quyền số: *(nếu có)*

(Đối với tổ chức)

Tên tổ chức:.....

Mã số doanh nghiệp:

Ngày cấp..... tại.....

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax Email:.....

Người đại diện của tổ chức:

Chức vụ:

Theo giấy uỷ quyền số: *(nếu có)*

Điều 1: Căn cứ chuyển giao quyền sử dụng nhãn hiệu

Bên Giao cam kết là chủ sở hữu hợp pháp của nhãn hiệu sau đây:

Nhãn hiệu	Nhóm	Sản phẩm	Số đơn	Quyết định chấp nhận đơn hợp lệ ngày

Điều 2: Chuyển giao quyền sử dụng nhãn hiệu

Bên Giao bằng văn bản này chuyển giao cho Bên Nhận quyền sử dụng nhãn hiệu tại cho sản phẩm đã được đăng ký theo số đơn nêu trên và Bên Nhận bằng văn bản này tiếp nhận quyền sử dụng nhãn hiệu theo đúng phương thức quy định trong Hợp đồng này.

Điều 3: Phạm vi chuyển giao quyền sử dụng nhãn hiệu

3.1. Hình thức chuyển giao:

(Các bên có thể thỏa thuận chuyển giao theo các hình thức sau: Hợp đồng độc quyền, Hợp đồng không độc quyền hoặc Hợp đồng sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp)

3.2. Lãnh thổ sử dụng nhãn hiệu:

3.3. Thời hạn sử dụng nhãn hiệu: Hợp đồng sẽ có hiệu lực trong vòngnăm kể từ ngày Hợp đồng này được đăng ký tại Cục Sở hữu trí tuệ, trừ trường hợp bị hủy bỏ hoặc chấm dứt trước thời hạn theo các điều kiện nêu tại Điều 6 dưới đây.

Điều 4: Phí chuyển giao và phương thức chuyển giao thanh toán

Bên Giao đồng ý cấp cho Bên Nhận quyền sử dụng nhãn hiệu nêu trên với phí chuyển giao:

.....

Phương thức thanh toán:

Địa điểm thanh toán:

Thời hạn thanh toán:

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của các bên

5.1. Quyền và nghĩa vụ của Bên Giao:

- Bên giao có nghĩa vụ giao đủ toàn bộ giấy tờ liên quan đến Nhãn hiệu kể từ khi Hợp đồng này có hiệu lực trong thời hạn ngày kể từ ngày ký kết, tại địa điểm và bằng phương thức như hai bên đã thỏa thuận.

- Bên giao phải đảm bảo điều kiện về quyền sở hữu cho Bên nhận đối với Nhãn hiệu không bị tranh chấp bởi bên thứ ba, không vi phạm bản quyền.

- Nếu bên Nhận chậm thanh toán tiền và các chi phí khác thì bên Nhận phải trả tiền lãi theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

.....

5.2. Nghĩa vụ của Bên Nhận:

- Bên Nhận có trách nhiệm thực hiện mọi nghĩa vụ liên quan đến Nhãn hiệu sau khi được Bên Giao chuyển quyền đối với nhãn hiệu đã được đăng ký theo số đơn
- Bên Nhận (*Bên Giao*) sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm liên quan đến nghĩa vụ nộp thuế liên quan đến việc chuyển giao quyền sử dụng nhãn hiệu.

.....

(Ghi chú: Bên Giao không được thỏa thuận các điều khoản hạn chế bất hợp lý quyền của Bên Nhận, đặc biệt là các điều khoản không xuất phát từ quyền của Bên Giao sau đây:

- Buộc Bên Nhận phải chuyển giao miễn phí cho Bên Giao các cải tiến nhãn hiệu do Bên Nhận tạo ra hoặc quyền đăng ký nhãn hiệu, quyền sở hữu nhãn hiệu đối với các cải tiến đó;
- Trực tiếp hoặc gián tiếp hạn chế bên được chuyển quyền xuất khẩu hàng hoá, dịch vụ được sản xuất hoặc cung cấp theo hợp đồng sử dụng nhãn hiệu sang các vùng lãnh thổ không phải là nơi mà bên chuyển quyền nắm giữ quyền sở hữu nhãn hiệu tương ứng hoặc có độc quyền nhập khẩu hàng hoá đó;
- Buộc Bên Nhận phải mua toàn bộ hoặc một tỷ lệ nhất định các nguyên liệu, linh kiện hoặc thiết bị của Bên Giao hoặc của bên thứ ba do Bên Giao chỉ định mà không nhằm mục đích bảo đảm chất lượng hàng hoá, dịch vụ do Bên Nhận sản xuất hoặc cung cấp;
- Cấm Bên Nhận khiếu kiện về hiệu lực của quyền sở hữu công nghiệp hoặc quyền chuyển giao của bên chuyển quyền.)

Điều 6: Đăng ký hợp đồng, hiệu lực và chấm dứt hợp đồng

Bên Nhận (*Bên Giao*) có nghĩa vụ tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký việc chuyển giao quyền sử dụng nhãn hiệu này với Cục Sở hữu Trí tuệ của Việt Nam và tự chịu mọi chi phí liên quan.

Hợp đồng này được xem như có hiệu lực kể từ ngày (*Các bên có thể thỏa thuận về thời điểm có hiệu lực của hợp đồng là ngày ký hợp đồng hoặc khoảng thời gian xác định sau ngày ký hợp đồng hoặc một ngày cụ thể*) và sẽ duy trì hiệu lực đầy đủ trừ khi chấm dứt trước thời hạn theo các điều khoản khác của Hợp đồng.

Hợp đồng có thể được gia hạn theo thỏa thuận trước bằng văn bản giữa các bên trên cơ sở các điều khoản và điều kiện do hai bên thỏa thuận và được đăng ký tại Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam.

Điều 7: Duy trì hiệu lực của nhãn hiệu

Bên Giao đảm bảo có đầy đủ quyền hợp pháp và chính đáng đối với Nhãn hiệu, cũng như quyền cấp quyền sử dụng nhãn hiệu tại thời điểm ký kết hợp đồng này. Đồng thời, Bên Giao cam kết nỗ lực hết sức trong việc đảm bảo và duy trì hiệu lực của đăng ký Nhãn hiệu tại

trong suốt thời hạn của Hợp đồng.

Điều 8: Các điều kiện về sửa đổi, đình chỉ, vô hiệu hợp đồng

Mọi sửa đổi hoặc bổ sung đối với Hợp đồng này sẽ chỉ có hiệu lực khi lập thành văn bản, chữ ký bởi đại diện có thẩm quyền của các Bên và được đăng ký tại Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam.

Hợp đồng sẽ bị đình chỉ hiệu lực nếu quyền sở hữu công nghiệp của Bên giao bị đình chỉ hoặc trong trường hợp bất khả kháng.

Hợp đồng này sẽ vô hiệu nếu quyền sở hữu công nghiệp của Bên giao đối với Nhãn hiệu bị hủy bỏ theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 9: Giải quyết tranh chấp và Luật áp dụng

Hợp đồng này được điều chỉnh, giải thích và áp dụng theo luật Việt Nam. Tất cả những tranh chấp xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng hoặc liên quan đến nội dung hợp đồng được giải quyết thông qua thỏa thuận trực tiếp giữa hai bên. Nếu thỏa thuận không đạt kết quả, một trong hai bên có thể nộp đơn yêu cầu Trọng tài hoặc khởi kiện tại Toà án nhân dân có thẩm quyền để giải quyết.

(Các bên có thể thỏa thuận lựa chọn toà án hoặc Trọng tài thuộc quốc gia liên quan)

Hợp đồng này được lập thành bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ bản.

ĐẠI DIỆN BÊN GIAO

(Ghi tên, chức vụ người ký, đóng dấu)

ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN

(Ghi rõ tên, chức vụ của người ký, đóng dấu)